

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM DẤU MỐC ĐẶC BIỆT TRÊN CON ĐƯỜNG PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

✍ TS. Đặng Xuân Phúc

● **TÓM TẮT:** Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là một dấu mốc có ý nghĩa lịch sử đặc biệt, mở ra bước ngoặt căn bản trong quá trình đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng đất nước. Đảng ra đời đã chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối và tổ chức lãnh đạo của cách mạng Việt Nam đầu thế kỷ XX, xác lập vai trò lãnh đạo duy nhất đúng đắn đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc. Trải qua hơn chín thập niên hình thành và phát triển, Đảng Cộng sản Việt Nam không ngừng vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn cách mạng, dẫn dắt đất nước vượt qua nhiều thử thách lịch sử, đạt được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa thời đại. Việc nghiên cứu vai trò và ý nghĩa của Đảng Cộng sản Việt Nam vì vậy có ý nghĩa khoa học và thực tiễn sâu sắc trong việc nhận thức con đường phát triển của đất nước hiện nay. Bài viết nhằm góp phần làm sáng tỏ nội dung đó.

● **Từ khóa:** Đảng cộng sản Việt Nam, sự ra đời, Đại hội Đảng, dấu mốc quan trọng trong phát triển đất nước.

● **ABSTRACT:** The founding of the Communist Party of Vietnam marked a historically significant milestone, opening a fundamental turning point in the struggle for national independence and national construction. The emergence of the Party put an end to the crisis in revolutionary leadership and organizational direction that characterized the Vietnamese revolution in the early twentieth century, and firmly established the Party's uniquely correct leadership role in the cause of national liberation. Over more than nine decades of formation and development, the Communist Party of Vietnam has continuously and creatively applied Marxism - Leninism and Ho Chi Minh Thought to revolutionary practice, leading the country through numerous historical challenges and achieving great accomplishments of both national and contemporary significance. Therefore, studying the role and significance of the Communist Party of Vietnam holds profound scientific and practical value in understanding Vietnam's current development path. This article aims to contribute to clarifying that content.

● **Keywords:** Communist Party of Vietnam; founding; Party Congress; important milestone in national development.

Ngày nhận bài: 03/12/2025 Ngày bình duyệt: 25/12/2025 Ngày duyệt đăng: 09/01/2026

SỰ RA ĐỜI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM LÀ DẤU MỐC QUAN TRỌNG TRONG LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

Trong tiến trình lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam, mỗi giai đoạn đều gắn liền với những bước ngoặt có ý nghĩa quyết định. Một trong những dấu mốc quan trọng bậc nhất chính là sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam vào ngày 3/2/1930. Sự kiện này không chỉ chấm dứt tình trạng khủng hoảng về đường lối và tổ chức lãnh đạo cách mạng, mà còn mở ra một thời kỳ phát triển mới cho dân tộc Việt Nam - thời kỳ đấu tranh giành độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

1. Bối cảnh lịch sử đòi hỏi sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam:

Cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, Việt Nam rơi vào ách thống trị của thực dân Pháp. Nhân dân ta phải chịu cảnh áp bức, bóc lột nặng nề, đất nước lâm vào khủng hoảng toàn diện về kinh tế, chính trị, văn hóa và xã hội. Trước tình cảnh đó, nhiều phong trào yêu nước đã nổ ra như phong trào Cần Vương, khởi nghĩa Yên Thế, phong trào Đông Du, Duy Tân... Tuy nhiên, các phong trào này đều lần lượt thất bại do thiếu một đường lối cách mạng đúng đắn và một tổ chức lãnh đạo thống nhất, đủ bản lĩnh và tầm nhìn chiến lược.

Trong bối cảnh ấy, chủ nghĩa Mác - Lênin được Nguyễn Ái Quốc truyền bá vào Việt Nam, kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước, tạo cơ sở lý luận và thực tiễn cho sự ra đời của một chính đảng cách mạng chân chính. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chính là kết quả tất yếu của lịch sử, đáp ứng yêu cầu cấp bách của cách mạng Việt Nam lúc bấy giờ.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối và tổ chức lãnh đạo:

Trước năm 1930, cách mạng Việt Nam lâm vào tình trạng khủng hoảng sâu sắc về đường lối cứu nước. Các khuynh hướng phong kiến và tư sản đều không đủ khả năng đưa dân tộc đến độc lập thực sự. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam đã khắc phục triệt để tình trạng đó.

Đảng đã xác định đúng đắn con đường cách mạng Việt Nam là giải phóng dân tộc gắn liền với giải phóng giai cấp, độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Đây là bước đột phá mang tính cách mạng, tạo nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho mọi thắng lợi sau này. Đồng thời, Đảng còn thống nhất các tổ chức cộng sản rời rạc thành một lực lượng lãnh đạo duy nhất, bảo đảm sự lãnh đạo tập trung và xuyên suốt.

3. Vai trò lãnh đạo của Đảng trong các thắng lợi vĩ đại của dân tộc:

Kể từ khi ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chứng tỏ vai trò lãnh đạo đúng đắn và sáng suốt, là nhân tố quyết định làm nên những thắng lợi mang tầm vóc lịch sử của dân tộc; cụ thể là:

- *Cách mạng Tháng Tám năm 1945* thành công, lật đổ ách thống trị của thực dân, phong kiến, khai sinh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

- *Chiến thắng Điện Biên Phủ năm 1954*, chấm dứt ách thống trị của thực dân Pháp.

- *Đại thắng mùa Xuân năm 1975*, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước.

- *Công cuộc Đổi mới từ năm 1986 đến nay*, đưa Việt Nam thoát khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, từng bước hội nhập và phát triển trong khu vực và trên thế giới.

Những thắng lợi đó khẳng định rằng sự ra đời của Đảng không chỉ là một sự kiện chính trị đơn thuần, mà là nhân tố quyết định vận mệnh của dân tộc Việt Nam trong thời đại mới.

4. Đảng lãnh đạo mang ý nghĩa lâu dài đối với sự phát triển của đất nước:

Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam đã tạo ra một lực lượng lãnh đạo có bản lĩnh chính trị, trí tuệ và gắn bó mật thiết với nhân dân. Đảng không ngừng tự đổi mới, tự chỉnh đốn để đáp ứng yêu cầu của từng giai đoạn lịch sử, giữ vững mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Cho đến ngày nay, Đảng tiếp tục đóng vai trò trung tâm trong việc định hướng phát triển đất nước, bảo đảm ổn định chính trị, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giữ vững chủ quyền quốc gia và nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế.

Có thể khẳng định rằng, sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là một dấu mốc vĩ đại và có ý nghĩa quyết định trong lịch sử dân tộc. Sự kiện này đã chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước, mở ra con đường phát triển đúng đắn cho cách mạng Việt Nam và dẫn dắt dân tộc đi từ thân phận nô lệ đến độc lập, tự do và phát triển. Vai trò lịch sử ấy không chỉ được khẳng định trong quá khứ, mà còn tiếp tục được thể hiện trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hôm nay.

Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng lãnh đạo duy nhất đã trải qua 96 năm xây dựng và trưởng thành, gắn bó với suốt quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và kiến thiết đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Trải qua nhiều chặng đường lịch sử vô cùng gian nan, nhưng dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân Việt Nam đã giành được những thắng lợi vĩ đại – từ nền độc lập, thống nhất đất nước đến khẳng định vị thế trên trường quốc tế. Vai trò lãnh đạo của Đảng không chỉ là nền tảng chính trị, tư tưởng mà còn là dấu mốc quyết định trong mỗi bước phát triển của đất nước.

ĐẠI HỘI XIV CỦA ĐẢNG - ĐIỂM NHẤN LỊCH SỬ - Ý NGHĨA ĐẶC BIỆT VÀ LÀ DẤU MỐC QUAN TRỌNG TRONG TIẾN TRÌNH PHÁT TRIỂN ĐẤT NƯỚC

1. Điểm nhấn lịch sử:

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam diễn ra từ 19/1 đến 25/1/2026 tại Hà Nội là một sự kiện chính trị trọng đại, mang tính chiến lược đối với cả dân tộc. Đây là dịp toàn Đảng, toàn dân và toàn quân nhìn lại thành tựu gần 40 năm thực hiện công cuộc đổi mới, đánh giá khách quan những thành quả đã đạt được cũng như xác định phương hướng phát triển trong giai đoạn tới.

Chủ đề của Đại hội: “*Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, chung sức, đồng lòng thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, vì hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên xã hội chủ nghĩa*” là sự cổ vũ, động viên và định hướng tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ, sâu rộng công cuộc đổi mới. Qua đó, khẳng định quyết tâm của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân vượt qua mọi khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030 - dịp kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng (1930 - 2030) - và hướng tới hiện thực hóa tầm nhìn đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1945-2045).

2. Ý nghĩa đặc biệt của Đại hội XIV

2.1. Tổng kết 40 năm đổi mới - tư duy phát triển mới:

Đại hội XIV diễn ra trong bối cảnh Việt Nam đã đạt nhiều thành tựu toàn diện trong các lĩnh vực: kinh tế tăng trưởng nhanh, văn hoá - xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh vững chắc và vị thế quốc tế được nâng

cao. Đại hội không chỉ tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII, mà còn tổng kết 40 năm đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa, nhìn nhận điều gì đã đúng, điều gì cần điều chỉnh, tạo nền tảng tư duy mới cho phát triển bền vững đến năm 2030 và xa hơn đến 2045 - kỷ niệm 100 năm thành lập nước.

2.2. Định hướng chiến lược quốc gia trong kỷ nguyên mới:

Các văn kiện trình Đại hội XIV, đặc biệt là Báo cáo chính trị, cập nhật tầm nhìn chiến lược: Tiếp tục thúc đẩy tự chủ chiến lược, tự tin và tự cường quốc gia; Chủ động ứng phó với bất ổn quốc tế; Định hướng phát triển nhanh và bền vững theo mô hình hiện đại và sáng tạo.

Cùng với đó, phương châm “*Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển*” được nhấn mạnh như kim chỉ nam để Đảng và toàn xã hội tập trung sức mạnh đưa đất nước vươn lên mạnh mẽ trong kỷ nguyên mới.

2.3. Củng cố niềm tin và khối đại đoàn kết toàn dân:

Đại hội là dịp để tăng cường niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng thông qua việc tổng kết, đánh giá và đề ra phương hướng phát triển đất nước. Đồng thời, đây cũng là cơ hội để bồi đắp khối đại đoàn kết toàn dân tộc - một nguồn lực vô giá trong tiến trình phát triển đất nước.

2.4. Chọn lựa nhân sự lãnh đạo mới - bảo đảm tính kế thừa và đổi mới:

Một nội dung quan trọng của Đại hội là công tác nhân sự Ban Chấp hành Trung ương Đảng nhiệm kỳ XIV, bầu cơ quan lãnh đạo cao nhất của Đảng cho giai đoạn phát triển mới. Đây là bước quyết định để đảm bảo tính liên tục, ổn định, đồng thời tạo điều kiện cho đổi mới tư duy lãnh đạo, đáp ứng yêu cầu phát triển trong bối cảnh toàn cầu hóa sâu rộng và cạnh tranh khu vực ngày càng gay gắt.

3. Dấu mốc quan trọng trong tiến trình phát triển đất nước

Sở dĩ khẳng định Đại hội Đảng XIV là dấu mốc quan trọng là bởi những lý do sau:

3.1. Đại hội mở ra giai đoạn phát triển mới của đất nước: Đại hội XIV diễn ra vào thời điểm Việt Nam đã trải qua gần 40 năm đổi mới, đang đứng trước yêu cầu chuyển mạnh từ “phát triển theo chiều rộng” sang “phát triển theo chiều sâu”, nâng cao chất lượng, hiệu quả và tính bền vững. Các quyết sách của Đại hội sẽ định hình con đường phát triển đất nước trong nhiều năm tiếp theo. Đại hội XIV đặt ra mục tiêu dài hạn đến 2030 - một tầm nhìn chiến lược với trọng tâm phát triển bền vững và hội nhập quốc tế sâu rộng. Đây không chỉ là một kỳ đại hội mà còn là dấu mốc chuyển tiếp từ giai đoạn phát triển nội lực sang giai đoạn hội nhập sâu hơn, đột phá hơn.

3.2. Xác lập tầm nhìn và mục tiêu chiến lược dài hạn của đất nước: Theo đó, Đại hội XIV có nhiệm vụ: Tổng kết thực tiễn, bổ sung và phát triển lý luận về con đường đi lên CNXH ở Việt Nam; Định hướng chiến lược phát triển đất nước đến các mốc quan trọng 2030, 2045 (100 năm thành lập Đảng và 100 năm thành lập nước). Đây là cơ sở để Việt Nam phấn đấu trở thành nước phát triển, thu nhập cao, có vị thế vững chắc trên trường quốc tế.

3.3. Đề ra những đột phá lớn về phát triển đất nước: Đại hội XIV tập trung vào các đột phá then chốt như: Hoàn thiện thể chế phát triển, cải cách mạnh mẽ bộ máy nhà nước; Phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; Bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập – chủ quyền. Những nội dung này quyết định khả năng vượt qua “bẫy thu nhập trung bình” và thích ứng với bối cảnh toàn cầu nhiều biến động. Các văn kiện Đại hội đồng thời nhấn mạnh việc hoàn thiện thể chế, nâng

cao năng lực quản trị quốc gia hiện đại, đổi mới sáng tạo trong mọi lĩnh vực - từ kinh tế đến chính trị, xã hội, đến quản lý nguồn lực con người. Điều này cho thấy Đảng xác định rõ: phát triển không chỉ bằng tốc độ tăng trưởng mà còn bằng chất lượng, hiệu quả và khả năng thích ứng trước biến động quốc tế.

3.4. Có ý nghĩa đặc biệt về xây dựng Đảng và hệ thống chính trị: Đại hội XIV tiếp tục nhấn mạnh: Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh; Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Nâng cao năng lực lãnh đạo, cầm quyền của Đảng; Đây là nhân tố then chốt bảo đảm sự phát triển bền vững của đất nước.

3.5. Khẳng định vị thế và khát vọng phát triển của dân tộc Việt Nam: Đại hội XIV thể hiện quyết tâm chính trị và khát vọng vươn lên mạnh mẽ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân trong bối cảnh hội nhập quốc tế sâu rộng và cạnh tranh toàn cầu gay gắt. Trong bối cảnh thế giới biến động, Đại hội XIV một lần nữa khẳng định tinh thần tự lực, tự cường của Việt Nam trên nền tảng độc lập dân tộc, đồng thời mở rộng sự hợp tác quốc tế trong khuôn khổ chủ động, tích cực và giữ vững lợi ích quốc gia.

Như vậy, Đại hội XIV của Đảng là dấu mốc quan trọng vì định hướng chiến lược, mở ra giai đoạn phát triển mới, tạo nền tảng để Việt Nam phát triển nhanh, bền vững và hiện thực hóa khát vọng trở thành quốc gia phát triển trong thế kỷ XXI. Đại hội không chỉ là sự kiện chính trị trọng đại mà còn là dấu mốc đặc biệt trong con đường phát triển đất nước: tổng kết quá khứ, đánh giá hiện tại, và đặt ra phương hướng, mục tiêu chiến lược cho tương lai. Với tinh thần đổi mới, khát vọng vươn lên mạnh mẽ, Đại hội đánh dấu bước chuyển mình quan trọng của Việt Nam trong kỷ nguyên phát triển mới – một Việt Nam tự cường, thịnh vượng, hiện đại và giàu bản sắc dân tộc.

NHỮNG BÀI HỌC KINH NGHIỆM QUÝ BÁU TỪ VAI TRÒ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG TRONG GẦN MỘT THẾ KỶ QUÁ

Trong gần một thế kỷ lãnh đạo cách mạng Việt Nam (từ năm 1930 đến nay), Đảng Cộng sản Việt Nam đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu, thường được tổng kết trong các văn kiện chính thức và các công trình nghiên cứu khoa học. Có thể khái quát một số bài học lớn sau:

- *Kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội:* Độc lập dân tộc là điều kiện tiên quyết, chủ nghĩa xã hội là con đường phát triển lâu dài. Sự kiên định mục tiêu chiến lược này giúp cách mạng Việt Nam không bị dao động trước những biến động phức tạp của tình hình trong nước và thế giới.

- *Lấy nhân dân làm trung tâm, dựa vào nhân dân để lãnh đạo:* “Dân là gốc” là bài học xuyên suốt từ Cách mạng Tháng Tám, kháng chiến, đến xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Mọi đường lối, chính sách chỉ có giá trị khi xuất phát từ lợi ích chính đáng của nhân dân và được nhân dân ủng hộ.

- *Kết hợp nhuần nhuyễn lý luận với thực tiễn Việt Nam:* Vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, không giáo điều, rập khuôn. Thực tiễn là tiêu chuẩn kiểm nghiệm chân lý; đổi mới tư duy lý luận khi thực tiễn đặt ra yêu cầu mới (điển hình là công cuộc Đổi mới từ năm 1986).

- *Giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, đồng thời không ngừng tự chỉnh đốn:* Sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng là nhân tố quyết định mọi thắng lợi. Song song với đó là yêu cầu thường xuyên tự phê bình và phê bình, phòng chống suy thoái, tham nhũng, quan liêu để giữ vững uy tín và năng lực cầm quyền.

- *Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc:* Đoàn kết các giai cấp, tầng lớp, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam ở trong và ngoài

nước. Đây là nguồn sức mạnh to lớn giúp đất nước vượt qua chiến tranh, khó khăn kinh tế và thách thức hội nhập.

- *Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại*: Chủ động tranh thủ sự ủng hộ quốc tế, đồng thời giữ vững độc lập, tự chủ. Thể hiện rõ trong đường lối đối ngoại hòa bình, đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế hiện nay.

- *Chú trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức*: Cán bộ là “then chốt của then chốt”. Việc đào tạo, rèn luyện đội ngũ cán bộ đủ đức, đủ tài là điều kiện quyết định để Đảng lãnh đạo hiệu quả trong mọi giai đoạn.

Tóm lại, những bài học kinh nghiệm được rút ra từ vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là kết quả của gần một thế kỷ đấu tranh cách mạng kiên cường, sáng tạo và đầy hy sinh của dân tộc Việt Nam. Đó là sự kết tinh giữa lý luận khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh với thực tiễn phong phú của cách mạng Việt Nam qua từng giai đoạn lịch sử. Những bài học về kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; lấy nhân dân làm trung tâm; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng; không ngừng đổi mới tư duy, tự chỉnh đốn và nâng

cao năng lực cầm quyền... đã chứng minh giá trị bền vững cả về lý luận và thực tiễn.

Trong bối cảnh đất nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế sâu rộng, các bài học này tiếp tục giữ vai trò định hướng quan trọng cho việc hoạch định đường lối, chính sách và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế – xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Việc vận dụng sáng tạo những kinh nghiệm lịch sử ấy sẽ là cơ sở vững chắc để xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, củng cố niềm tin của nhân dân, đồng thời tạo động lực đưa đất nước phát triển nhanh, bền vững và hiện thực hóa khát vọng xây dựng Việt Nam hùng cường trong tương lai.

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, diễn ra đầu năm 2026, là một dấu mốc chính trị đặc biệt quan trọng, tổng kết gần 40 năm đổi mới, xác lập tầm nhìn và mục tiêu chiến lược phát triển đất nước đến năm 2030 và 2045. Đại hội khẳng định quyết tâm tự chủ, tự cường, đổi mới sáng tạo, phát triển nhanh và bền vững, đồng thời chú trọng xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Những bài học kinh nghiệm từ vai trò lãnh đạo của Đảng trong gần một thế kỷ qua tiếp tục là nền tảng quan trọng cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn mới./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam - *Văn kiện Đảng Cộng sản Việt Nam toàn tập*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam - *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (1991, bổ sung và phát triển năm 2011)*.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam - *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, VII, IX,*

XI, XIII, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.

4. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam - *Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam*.
5. Hồ Chí Minh - *Về Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
6. Viện Lịch sử Đảng - *Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam (1930 - 2020)*, Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.